

CON VIRUS NỘI TÂM.

(Tập ghi).

[]

MỘT.

*/ Nguy hiểm hơn con Virus Vũ Hán đang hoành hành thế giới, với tôi, chính là “con virus nội tâm.”

*/ Mỗi ngày liếc qua tin tức trên YouTube, thấy tự mình bất lực trước nỗi “đau đớn lòng” từ “những điều trông thấy”. Bề khổ cuộc đời mênh mông quá!

Đó là... tôi chỉ mới “liếc qua”... Từ điểm sơ sơ này đã thấy đầu óc điên đảo, hướng hồ là “cuồng Internet” như rất nhiều thiên hạ... Mà đã gọi “cuồng” thì chẳng k hác nào kẻ đang bị “mắc dịch”, tay chân thúc thủ theo chữ “cuồng” nằm chình ình trong óc.

Chẳng lạ gì để nhận biết ra tại sao lại có lắm kẻ điên trong thời công nghệ Google hiện tại. Điên thật điên, lưu trú suốt đời trong bệnh viện, hay điên mơ màng theo “cái Tưởng” nằm trong trí não ở cuộc sống sờ sờ ngoài xã hội... cũng đều có chung tên gọi được đánh vần bằng bốn từ Đ-I-Ê-N.

*

**

HAI.

*/ Nhớ lại thập niên 1990, phong trào hát KaraOké lan rộng... Trong vòng quen biết của tôi ở Mỹ, thấy nhà nào cũng sắm bộ KaraOké, thấy hàng quán café nào cũng đặt sẵn một giàn KaraOké hách xì xằng cho khách hát.

Biết bao chuyện vui buồn xảy ra từ cái “dịch” KaraOké đó. Nguyên nhân đưa đến từ có sự: “Ai cũng TƯỞNG mình là ca sĩ một khi đã cầm lên cái micro, cất giọng dò theo những lời thâu sẵn, ban nhạc đệm theo, hiện ra trên màn hình Télévision...”

*/ Mà, không mê sao được? Sân khấu bỏ túi, âm thanh vang dội, đám thính giả chờ đến lượt hát của mình (dù tại gia hay nơi công cộng), tất cả đều quỳn rũ để khiến người “ca sĩ” tha hồ hành hạ cái micro cầm mãi trong tay, không chịu buông cho nó được nghỉ ngơi dăm phút! Thật tội nghiệp cái vật bé nhỏ! Vô tình mà nó biến thành kẻ tội đồ của nhiều câu chuyện giành giật, nhiều tình cảm nát tan.

Một anh bạn kể:

“Hai vợ chồng ông anh ruột tôi, từ khi giàn KaraOké được xếp trong phòng khách thì bà chị dâu hễ bước chân về nhà sau một ngày dài làm việc hăng xưở ng lại quên bémng chuyện bếp núc, cứ bật KaraOké hát mãi, hát mãi... sáng mai thức dậy đi làm, chiều trở về lại hát tiếp...”

Giọng anh bạn buổi ấy trở nên ngao ngán:

“Đã thế, ông anh tôi chẳng kém, cùng vợ thay phiên nhau hát đến quên cả lũ con.”

*

**

BA.

*/ Dẫu không ưa bất cứ cái gì “thuộc về máy móc và con số” nhưng không phải là tôi không có chút kinh nghiệm về cái dịch KaraOké thuở ấy.

Một đêm “bị” mời quá tha thiết, lần đầu (và cũng là lần cuối) tôi nhận lời đến dự buổi họp mặt của “dân trường Nhạc Sài Gòn thập niên 1960”.

Một căn nhà sang trọng nằm trong một khu gia cư giàu có (mà, theo nhận xét của cậu con: “*Toàn nhà bạc triệu!*”)

Một phòng khách rộng, ấm áp.

Một bar rượu có chừng hai chục cái đầu tóc đen lẫn tóc vàng, phía trong bar là giàn KaraOké nằm chảnh chọe với các giây điện câu vào các cái loa lớn gắn trên tường.

Ánh đèn xanh đỏ lập lòe chiếu rọi, y hệt như trong không gian một vũ trường thú vị.

Các bài hát nổi tiếng thập niên 1960 vang lên rộn rã. Nào Aline, nào Tomber dans la Neige, nào La Nuit, Capri c'est fini... nào Bang bang!... nào... nào... nào...

Cây đàn dương cầm đen bóng nằm trơ trong góc xó, trông thật tội nghiệp!

Cảm nghĩ tội nghiệp lan sang cho các người bạn thuở nhỏ. Những ngón tay thoăn thoắt trên hàng phím thời còn là sinh viên trường Nhạc không đủ sức mạnh để nâng đầu lên trước làn âm thanh hiện đại phát ra từ những cái loa có áp suất cao.

(Tôi điện thoại cho đứa con, bảo đến đón về ngay trước khi mình bị chết ngạt trong tiếng gào rống say sưa của đám bạn cũ trường Nhạc.)

*

**

BỐN.

*/ Ở thời đại Google, cái “dịch” được sinh sôi nảy nở trong các mạng Internet. Vô số người, đàn ông lẫn đàn bà, người già lẫn thanh niên, tự dưng ngày một ngày hai (hồ biến!) trở thành nhà “làm truyền thông” ngay!

Đã gọi là “dịch” thì “có đến” ắt sẽ “có đi” một bữa. Với thời gian, chẳng cái dịch nào kéo dài tuổi thọ.

Thôi thì ĐANG SỐNG trong thời buổi bị “dịch” công nghệ tràn ngập, cách tránh dịch hay nhất là quay mặt làm ngơ không mở Internet, (y hệt như chuyện “phải đeo khẩu trang” trong thời buổi dịch Corona) là xong thôi!

*

**

NĂM.

*/ Dù vậy, nguy hiểm nhất trong những đêm trắng lạnh và dài như vô tận chính là con virus nội tâm hoành hành trí não. Muốn quên mà cứ phải nhớ. Nhớ những gì gọi là “chân phương” của một thời đại cũ. Nhớ những vương mắc như tơ vò của thời buổi hôm nay. Nhớ đồng quê. Nhớ đồi xanh biển rộng. Nhớ núi cao rừng thẳm. Nhớ thôn làng phủ bóng tre mát rượi. Nhớ bờ đê có con trâu kéo cày, theo sau là thân hình vạm vỡ của một bác nông phu...

*/ Đêm đen khó ngủ, tôi bật Internet tìm một cuốn film cao bồi, bấm đại.

Điều khó tin mà có thật chính là “*không phải tôi đang MUỐN giải trí bằng một cốt chuyện hay*” mà chỉ để, qua màn ảnh, “*ĐƯỢC ngắm nhìn các mái nhà bằng gỗ, các lò đốt củi ám khói, các chùm bắp khô treo lủng lẳng bên vách bếp..., hoặc hơn nữa, các vùng đất bụi-bay-mù-đơn-sơ-hoang-dã, các cái saloon có cô ca sĩ xinh đẹp đứng cạnh người pianiste trước cây đàn gỗ màu đào hoa tâm...*”

Tất cả những điều này chỉ tìm thấy được trong phim cao bồi miền viễn tây nước Mỹ.

*

**

SÁU.

*/ Thế đó...

Ngay trong những lần về thăm quê hương, ngay cả hiện tại đang cư trú dài lâu trên nước Mỹ, tôi vẫn là đứa “sống-trên-mây-ua-đi-tìm-thời-gian-đã-mất”. Một mẫu hoài cổ trong tác phẩm rất nổi tiếng “À la Recherche du Temps perdu” của Marcel Proust.

Temps perdu! Phải rồi! Temps perdu! “Thời gian đã mất” nay PHẢI “đi tìm lại” mới thấy.

Ôi... “*Những người muôn năm cũ, Hồn ở đâu bây giờ?...*”

*/ Bây giờ, nhờ công nghệ lên ngôi, tin tức lan truyền trong nháy mắt nên nhìn đâu cũng thấy toàn đồ nát, từ trong gia đình ra đến ngoài xã hội, từ nước Mỹ siêu cường đến nước Tàu lớn rộng có vô số người dân đang chết thảm vì lũ lụt đồ ập. Đồ nát tinh thần và đồ nát vật chất. Ở chỗ nào cũng chỉ là đồ nát với đồ nát thôi!

*

**

BẢY.

*/ Bản văn Le Silence de la Mer đang chuyển ngữ dang dở... Còn hai đoạn nữa là kết thúc. Vậy mà, bỗng dưng không muốn ngồi xuống bàn làm việc.

Có cái gì bản thân cứ xâm chiếm toàn thân khi tác phẩm được mở.

Cái Đẹp của câu chuyện sắp đến hồi chấm dứt... Tôi không muốn tự tay mình đánh mất.

Hay là, chỉ muốn ích kỷ giữ lâu trong tim cái-Đẹp-nào-nùng-của-sự-tan-vỡ-mối-tình-câm?

Hình như thế! Do đó mà những trang kết mãi vẫn chưa màng ngó tới.

*/ Những khuya trần trọc , mặt úp vào gối , tóc dài buông xõa , đôi mắt n hắm kín...; đêm đen thăm thẳm , ngẫm trước nghĩ sau, thấy đâu cũng chỉ là dở-dang-dang-dở, trong óc bỗng sống dậy một câu chuyện:

“Mẹ tôi có người bạn làm ăn chung; chị em tôi gọi là cô Cát.

Cô người Huế, mặt rất đẹp, dáng thanh tao, nói năng lưu loát.

Vậy mà khi lâm chung ở cái tuổi 31 sau lần phá thai bị sót nhau làm độc , cô cứ luôn miệng c hửi mắng ông chồng đã làm cô thụ thai, rồi lại lảm nhảm hoài đến lúc tàn hơi các cái tên con nọ cô đã cho hốt hụi...

Những điều này tôi chỉ nghe mẹ tôi kể lại sau khi đưa đám.

Từ thuở 15 cho đến tận nay, câu chuyện về cô Cát cứ còn ám ảnh, không hiểu tại sao?

*

* *

BÂY.

*/ Thuở còn ở Âu Châu, một đêm nghe Mẹ nói:

“Đường còn xa, gánh trên vai trĩu nặng mà trời thì đã tối. Con nên suy nghĩ điều đó.”

Thế là vất hết các cuộc chơi vô bổ, tôi quyết định bỏ Âu Châu đi Mỹ tức thì...

Trên nước Mỹ, sự làm việc và làm việc không nghỉ chiếm hàng ưu tiên Một. Thời gian bị lãng quên, tôi chẳng còn biết thế nào là chơi với đùa nữa...

Kết quả xảy ra là “cuộc-hôn-nhân-tan-vỡ”.

Dù vậy, đó không là “cái-Đẹp-não-nùng-của sự-tan-vỡ” như trong câu chuyện Le Silence de la Mer!

*/ Nhớ lại đoạn văn trong Le Silence de la Mer, chàng sĩ quan người Đức nồng g nhiệt tỏ bày về tình yêu dành cho nước Pháp:

“Bây giờ tôi thực sự rất cần nước Pháp. Nhưng tôi ao ước rất nhiều; tôi cầu xin một sự đón chào từ nó. Chẳng nghĩa lý gì khi ở nơi đây như một kẻ lạ -một du khách hoặc một kẻ xâm chiếm. Nước Pháp chẳng ban cho gì cả, -bởi, chẳng lấy được gì của nước Pháp. Sự giàu có, thực sự giàu có của đất nước này, không ai có thể chinh phục. Cần phải uống giọt sữa từ ngay chính bầu ngực nước Pháp; cần phải được nước Pháp ban cho giòng sữa qua hành động và cảm xúc của một tình mẹ...”

lại nghe lòng hồi hồi nghĩ đến Dalat hay Nha Trang một thuở.

*/ Tôi không chào đời tại một trong hai vùng đất đó nên không “*uống được giọt sữa từ ngay chính bầu ngực*” của bà mẹ Nha Trang hay Dalat. Tôi chỉ là kẻ lạ, “*tình cờ bắt gặp, yêu say mê và đi qua đời*” chúng (y hết tâm trạng chàng sĩ quan Đức đôi với vòm trời nước Pháp .) Tình yêu không cần đáp trả cụ thể, chỉ biết là “*đã rất đắm đuối*”, để bây giờ, trong đêm sâu California, những hình ảnh hiện về vừa khiến tôi sợ hãi muốn xua đuổi , lại vừa thấy tâm hồn mình “*thật giàu làm sao!*” theo mớ kỷ niệm chòn vòn làm khó ngủ giữa khuya.

*/ Với California, thú thật, tôi không có được điều vừa nói . Ngẫm nghĩ hoài mới tìm ra nguyên nhân từ đâu mà đến:

-Cho tới chết, tôi vẫn chỉ là người khách lạ trong vùng trời “*đường rất xa*” có ngôi nhà đang cuu mang tôi và cũng cứ đổ hoài lên đôi vai tôi “*những gánh nặng*” khi mà “*trời (thì) đã quá khuya!*” rồi !”

(Xin lỗi California, nhưng tôi đã nói ra điều rất thật.)

*

* *

TÁM.

*/ Thứ Hai tuần tới phải đi bác sĩ xem xét “*cái gì đó*” đang đục khoét gan ruột.

Hẹn đã lấy rồi. Vậy mà, năm lần bảy lượt cầm lên điện thoại với ý định hủy cái hẹn, lại buông nó xuống.

Hai ý niệm “*trốn chạy*” và “*đổi diện*” cứ lẩn quẩn trí não.

Tôi thú nhận là từ lâu đã “*rất dị ứng*” với lời phán chắc nịch của bác sĩ.

Lần này cũng thế. Tôi không muốn nhìn những điều “*chưa sẵn sàng để nói*.” Còn biết bao vương vít, bao món nợ đời chưa giải quyết xong...

Nhớ một chiều mưa cuối năm 2000, trời San Jose rất lạnh, đang ngồi bên lò sưởi, tôi nhận cú phone gọi từ Berlin của cậu em trai. Âm thanh đầu tiên tôi nghe là tiếng bật khóc nhưng được kềm lại tức khắc bằng câu nói:

“*Chị ơi, em vừa nhận kết quả sáng nay, bị ung thư phổi giai đoạn cuối.*”

Tôi điếng hồn, nhưng cũng kềm xúc cảm đang ứ trào trái tim qua câu chuyện điện thoại bình thản.

Nghe một câu cậu nói:

“*Giờ em có ra đi cũng chẳng gì nuối tiếc. Vợ con không có. Trừ ra... trừ ra... (cậu ngập ngừng) là Mẹ...*”

Tôi cướp lời:

“*Mẹ thì đã có chị lo.*”

Lúc này nghĩ, thấy cậu em thật “*hạnh phúc*” . Ra đi không vương thê nhi , y hết thái độ “*sẵn sàng chiến đấu*” của những chiến sĩ sa trường trong quân đội Miền Nam ngày xưa.

Giá mà tôi có được tâm trạng ấy...

*/ Nhưng mà, cái gì đến sẽ đến (trong bàn tay định đoạt của Thượng Đế). Nghĩ suy làm chi cho phí hoài trí não ?
Cách đối diện hay nhất là “quên nó đi!” để ngồi xuống với bản dịch Le Silence de la Mer đoạn cuối.

Bất cứ điều gì muốn đạt trong đời, con người phải trả bằng một giá thật đắt.

Còn tôi, “cái giá” phải trả đã đành “thật đắt” mà “cái đạt” lại chỉ là hai chữ “trắng tay!”

Dẫu vậy vẫn phải “cố lên”, một hình thức RÁNG hoàn tất Sự Im Lặng trong chính mình để chiến thắng con virus nội tâm đang ló đầu đe dọa.

Trần Thị Bông Giấy

(Bài viết xong tại San Jose, thứ Năm, July 2/2020, 11:45 khuya).

[]